

### **QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn - nhà bếp, khu nội trú Trường TH-THCS Chiềng Ân, huyện Mường La thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2019

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc bổ sung Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;



Căn cứ Công văn số 5920/BGDĐT-KHTC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ nguồn kinh phí vốn sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu MTQG, chương trình mục tiêu năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại tờ trình số 155/TTr-SXD ngày 26 tháng 6 năm 2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa nhà ăn - nhà bếp, khu nội trú Trường TH-THCS Chiềng Ân, huyện Mường La thuộc Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn năm 2019 với những nội dung chính sau:

**1. Tên dự án:** Cải tạo, sửa chữa nhà ăn - nhà bếp, khu nội trú Trường TH-THCS Chiềng Ân, huyện Mường La.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Giáo dục và Đào tạo.

**3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ báo cáo kinh tế-kỹ thuật:** Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Sơn La. Địa chỉ: Số 39, đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**4. Chủ nhiệm lập thiết kế xây dựng:** Ks. Phạm Văn Chiều.

**5. Mục tiêu đầu tư:** Việc Cải tạo, sửa chữa nhà ăn-nhà bếp, khu nội trú Trường TH-THCS Chiềng Ân nhằm đảm bảo và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo qui định của thiết kế suốt quá trình khai thác sử dụng. Tăng hiệu quả sử dụng, chống xuống cấp công trình và hoàn thiện cơ sở vật chất hạ tầng một cách toàn diện theo tiêu chuẩn đảm bảo duy trì hoạt động của trường, giúp thầy và trò nhà trường yên tâm dạy và học đạt kết quả cao nhất.

**6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

#### **6.1. Nhà ở nội trú**

- Hiện trạng nhà nội trú làm bằng cột gỗ tường bao bằng phen tre đã hỏng không đủ điều kiện để cải tạo, nâng cấp nên phá đi để xây mới với giải pháp thiết kế cụ thể như sau:

- *Kiến trúc:* Công trình được thiết kế 1 tầng với tổng chiều dài nhà là 21,6m (tính theo tim tường) và tổng chiều rộng nhà là 9,0m (tính theo tim tường); bước gian 3,6m; nhịp 7,5m hành lang trước rộng 1,5m. Chiều cao tính từ cốt ± 0,000 đến



đỉnh mái là 6,3m. Mái lợp tôn chống nóng, xà gồ thép hộp. Nền lát gạch ceramic kích thước (50x50)cm. Cửa đi, cửa sổ bằng cửa thép định hình. Trát dầm, trần vữa xi măng mác 75, trát tường trong và ngoài vữa xi măng mác 50. Trát láng sê nô, hè vữa xi măng mác 75. Trát gờ phào, thanh trang trí và các chi tiết kiến trúc khác bằng vữa xi măng mác 75. Tường trong, ngoài nhà và trần được lăn sơn trực tiếp. Mái sê nô láng vữa xi măng mác 75 dốc về hướng thu nước. Toàn bộ mái sê nô được ngâm nước xi măng nguyên chất chống thấm 5kg/m<sup>2</sup> kết hợp mái lợp tôn liên kết với hệ vì kèo thép.

- *Kết cấu*: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 50 lót móng đệm cát đen tưới nước đầm chặt dày d=50mm. Móng cột hiên, dầm, lanh tô đổ bê tông cốt thép thi công toàn khối tại chỗ cấp độ bền B15 (mác 200).

- *Cấp điện*: Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ nguồn điện hiện có của trường tới tủ điện tổng của nhà rồi phân phối tới các phòng. Điện chiếu sáng sử dụng đèn tuyp led dài 1,2m đặt cách trần 0,4m, quạt dùng quạt treo tường. Các vật liệu, thiết bị điện của công trình sử dụng hàng trong nước đạt đủ tiêu chuẩn. Toàn bộ dây dẫn đặt trong ống ghen mềm đi chìm tường, âm trần;

- *Thoát nước mái*: sử dụng ống PVC Ø90 thoát đứng tại các vị trí thoát ra rãnh, thoát nước qua dầm sê nô mái sử dụng ống nhựa PVC Ø42, L=250mm; ống xả trần PVC Ø42, L=200mm;

- *Thu lôi chống sét*: Sử dụng kim thu sét Ø18 mạ kẽm, chiều dài L=0,8m, dây dẫn và dây thu sét Ø10, dây tiếp địa Ø16, cọc tiếp địa sử dụng thép góc L63x63x5, L=2,5m;

- *Các chi tiết khác*: Trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

## **6.2. Nhà ăn, nhà bếp:**

- Hiện trạng nhà ăn, nhà bếp làm bằng tranh, tre, nứa, lá đã hỏng không đủ điều kiện để cải tạo, nâng cấp nên phá đi để xây mới với giải pháp thiết kế cụ thể như sau:

- *Kiến trúc*: Công trình được thiết kế 1 tầng với tổng chiều dài nhà là 21,6m (tính theo tim tường) và tổng chiều rộng nhà là 7,8m (tính theo tim tường). Nhà ăn, nhà bếp được chia làm hai khu (khu nấu ăn và khu ăn của học sinh); bước gian 3,6m; nhịp 6,3m hành lang trước rộng 1,5m. Chiều cao tính từ cốt ± 0,000 đến đỉnh mái là 5,1m. Mái lợp tôn chống nóng, xà gồ thép hộp. Nền lát gạch ceramic kích thước (50x50)cm. Cửa đi, cửa sổ bằng cửa thép định hình. Trát dầm, trần vữa xi măng mác 75, trát tường trong và ngoài vữa xi măng mác 50. Trát gờ phào, thanh trang trí và các chi tiết kiến trúc khác bằng vữa xi măng mác 75. Tường trong, ngoài



nhà và trần được lãn sơn trực tiếp.

- *Kết cấu*: Móng xây đá hộc vữa xi măng mác 50 lót móng đệm cát đen tưới nước đầm chặt dày  $d=50\text{mm}$ . Dầm, lanh tô đổ bê tông cốt thép thi công toàn khối tại chỗ cấp độ bền B15 (mác 200).

- *Cấp điện*: Nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ nguồn điện hiện có của trường tới tủ điện tổng của nhà rồi phân phối tới các phòng. Điện chiếu sáng sử dụng đèn tuyp led dài 1,2m đặt cách trần 0,4m, quạt dùng quạt treo tường. Các vật liệu, thiết bị điện của công trình sử dụng hàng trong nước đạt đủ tiêu chuẩn. Toàn bộ dây dẫn đặt trong ống ghen mềm đi chìm tường, âm trần;

- *Thoát nước mái*: sử dụng ống PVC  $\varnothing 90$  thoát đứng tại các vị trí thoát ra rãnh, thoát nước qua dầm sê nô mái sử dụng ống nhựa PVC  $\varnothing 42$ ,  $L=250\text{mm}$ ; ống xả trần PVC  $\varnothing 42$ ,  $L=200\text{mm}$ ;

- *Thu lôi chống sét*: Sử dụng kim thu sét  $\varnothing 18$  mạ kẽm, chiều dài  $L=0,8\text{m}$ , dây dẫn và dây thu sét  $\varnothing 10$ , dây tiếp địa  $\varnothing 16$ , cọc tiếp địa sử dụng thép góc  $L63 \times 63 \times 5$ ,  $L=2,5\text{m}$ ;

- *Các chi tiết khác*: Trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.

**7. Địa điểm xây dựng**: Xã Chiềng Ân, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

**8. Diện tích sử dụng đất**: Trong khuôn viên khu đất của trường.

**9. Loại cấp công trình**: Công trình cải tạo, sửa chữa-Cấp III.

**10. Số bước thiết kế**: 01 bước.

**11. Giá trị tổng mức đầu tư**: 1.563,415 triệu đồng.

*Trong đó:*

|                                  |             |             |
|----------------------------------|-------------|-------------|
| - Chi phí xây dựng               | : 1.256,195 | triệu đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án          | : 37,480    | triệu đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : 135,657   | triệu đồng; |
| - Chi phí khác                   | : 60,350    | triệu đồng; |
| - Chi phí dự phòng               | : 73,733    | triệu đồng; |

**12. Nguồn vốn và khả năng cân đối vốn**

**12.1. Nguồn vốn**: Theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 của UBND tỉnh Sơn La về việc phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình MTQG, chương trình mục tiêu năm 2019.

**12.2. Khả năng cân đối vốn**

ĐVT: Triệu đồng

| Nội dung  | Năm 2019  | Vốn Trung ương | Vốn đối ứng | Tổng cộng |
|---|-----------|----------------|-------------|-----------|
| Cải tạo, sửa chữa nhà ăn- nhà bếp, khu nội trú trường TH-THCS Chiềng Ân, huyện Mường La | 1.563,415 | 1.256,194      | 307,221     | 1.563,415 |

**13. Hình thức quản lý:** Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng; chủ đầu tư căn cứ theo Khoản 8 Điều 1 Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định.

**14. Thời gian thực hiện:** Năm 2019-2020.

**Điều 2:** Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La (*chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này; không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng đúng quy định.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mường La; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KG-VX, KT(Quý-3b). 25b.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng Minh**



